

Bản án số: 174/2021/HS-PT

Ngày 07 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Minh Nhựt;

Ông Vũ Thế Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Dương Đoàn V; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HS-ST ngày 27-01-2021 của Tòa án nhân dân huyện L.

- Bị cáo có kháng cáo: Dương Đoàn V (tên gọi khác: T), sinh năm 1990 tại Tiền Giang; Giấy chứng minh nhân dân số: 31206405X, do Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 20-10-2020; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Đoàn Thị N; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có người khác tham gia tố tụng, không có kháng cáo, kháng nghị liên quan đến họ, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Rạng sáng ngày 31/7/2020, Dương Đoàn V điều khiển xe ô tô (loại xe bồn chở dầu) biển số 51C-848.4x, lưu thông trên Đường U, xã B (hướng từ xã B đi Quốc lộ T). Đến 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến km18 + 150, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai, V điều khiển xe không giữ khoảng cách an toàn với xe cùng chiều phía trước, nên xe ô tô do V điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển số 60F1-024.8x do anh Sử Đức T điều khiển, lưu thông phía trước, làm anh T té ngã. Sau khi xảy ra tai nạn, V đã điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường, còn anh T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai; do bị thương nặng, nên gia đình đã đưa anh T về nhà; đến 13 giờ cùng ngày, anh T tử vong tại nhà.

2. Hiện trường - Khám nghiệm:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong nguy hiểm, vòng bên trái theo hướng Th đi Quốc lộ T, có 02 chiều đường, có vạch sơn ở giữa phân chia chiều đường, mặt đường phẳng; chiều đường xảy ra tai nạn là chiều hướng Th đi Quốc lộ T có 02 làn đường, làn lượt là 3.50 m và 12 m; chiều hướng Th đi Quốc lộ T có đường nhánh vào Nghĩa trang H. Đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- (1) Vết phanh bên trái xe ô tô 51C-848.4x.
- (2) Vết phanh bên phải xe ô tô 51C-848.4x.
- (3) Vết cày xe mô tô biển số 60F1-024.8x.
- (4) Xe mô tô biển số 60F1-024.8x.

Lấy mép đường bên phải hướng lưu thông Th đi Quốc lộ T làm mép đường chuẩn. Lấy trụ đèn số 26 nằm bên trong mép đường bên phải theo hướng Quốc lộ T đi Th làm điểm mốc cố định.

- Sau tai nạn, hiện trường để lại các dấu vết, vị trí phương tiện được ghi nhận và mô tả như sau:

(1) Vết phanh bên trái xe ô tô biển số 51C-848.4x: Sau tai nạn để lại vết phanh dài trên mặt đường theo hướng Th đi Quốc lộ T dài 21,30 m. Đo từ đầu vết phanh đến mép đường chuẩn là 3,80 m. Đo từ đầu vết phanh đến đầu vết phanh bên phải (2) theo hướng Th đi Quốc lộ T là 9,50m. Đo từ điểm cuối vết phanh đến mép đường chuẩn là 4m.

(2) Vết phanh bên phải xe ô tô biển số 51C-848.4x: Sau tai nạn, để lại vết phanh dài trên mặt đường theo hướng Th đi Quốc lộ T dài 18,30 m. Đo từ điểm đầu vết phanh tới mép đường chuẩn là 1,70 m. Đo từ điểm đầu vết phanh đến xe mô tô biển số 60F1-024.8x theo hướng lưu thông Th đi Quốc lộ T là 6,30 m. Đo từ điểm cuối vết phanh đến mép đường chuẩn là 1,70 m.

(3) Vết cày xe mô tô biển số 60F1-024.8x: Sau tai nạn để lại vết cày, dài đứt quãng trên mặt đường theo hướng Th đi Quốc lộ T dài 7,70 m. Đo từ đầu vết cày đến mép đường chuẩn là 0,5 m. Đo từ đầu vết cày đến xe mô tô biển số 60F1-024.8x theo hướng Th đi Quốc lộ T là 7,70 m.

(4) Xe mô tô biển số 60F1-024.8x: Sau tai nạn xe nằm ngã sang trái đầu xe hướng về Quốc lộ T đuôi xe hướng về Th. Đo từ tâm trục bánh trước đến mép đường chuẩn là 3,10 m. Đo từ tâm trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 3,40 m. Đo từ điểm mốc cố định đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 60F1-024.8x theo hướng Th đi Quốc lộ T là 19,50 m.

3. Giám định:

1/ Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 256/GĐHS/2020 ngày 07/9/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Nguyên nhân tử vong của Sử Đức T do chấn thương hậu quả của tai nạn giao thông gây: Chấn thương sọ não. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải. Đập, xuất huyết não trán 2 bên và đỉnh trái. Xuất huyết khoang dưới nhện. Xuất huyết trong não thất bên trái và trong não thất IV. Xuất huyết lều tiểu não. Nứt sọ thái dương phải và đỉnh 2 bên. Phù não. Chấn thương ngực: Gãy đa xương sườn bên trái, tràn dịch màng phổi trái. Kết hợp chấn thương: Gãy đầu dưới xương quay và mỏm trâm trụ trái.

- Kết quả nồng độ cồn trong máu: Âm tính.

2/ Tại Kết luận giám định số: 4191/C09B ngày 21/8/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Dấu vết trượt xước bám chất màu xanh mặt ngoài các chi tiết phía trước bên phải xe ô tô biển số 51C-848.4x (cản trước, bậc lên xuống ca-bi, bánh trước, cung sau chấn bunn bánh trước) có chiều từ trước về sau; dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lặn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe, phù hợp dấu vết trượt xước, bám chất màu đen mặt ngoài các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 60F1-024.8x (biển số, ốp đèn hậu, tay nâng sau yên, ốp nhựa thân xe, đầu tay lái và đầu tay phanh) có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và các tài liệu kèm theo xác định: Phía trước bên phải xe ô tô biển số 51C-848.4x và bên trái xe mô tô biển số 60F1-024.8x là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Khi va chạm, xe ô tô biển số 51C-848.4x có trạng thái chuyển động trên đường U hướng Th đi Quốc lộ T, xe mô tô biển số 60F1-024.8x chuyển động cùng chiều bên phải xe ô tô.

- Ngoài các dấu vết trên, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa hai phương tiện nêu trên với vật khác.

4. Vật chứng:

Các phương tiện nêu trên và giấy tờ liên quan, cấp sơ thẩm đã trả lại cho chủ sở hữu.

5. Dân sự:

Tại cấp sơ thẩm, bị cáo Dương Đoàn V cùng với chủ xe ô tô, đã thỏa thuận bồi thường xong cho người đại diện hợp pháp của bị hại.

6. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HS-ST ngày 27-01-2021 của Tòa án nhân dân huyện L, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố bị cáo Dương Đoàn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo V 03 năm tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

7. Kháng cáo:

Ngày 06-02-2021, bị cáo Dương Đoàn V kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị được hưởng án treo.

8. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Hình phạt của cấp sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị

cáo có cung cấp một số tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Đoàn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 và điểm b khoản 1 Điều 38 của Luật Giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Bị cáo có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và đã bồi thường xong; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cha bị cáo có thành tích làm nhiệm vụ Quốc tế tại Cam-pu-chia, được tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ Quốc Hạng 3; các tình tiết này, được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo cung cấp tài liệu và đơn, được chính quyền địa phương xác nhận, thể hiện ông ngoại của bị cáo tên Đoàn Văn M là liệt sỹ; bị cáo đã tham gia xong nghĩa vụ quân sự và hoàn cảnh gia đình khó khăn. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.3. Về hình phạt: Việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án nêu trên là đã xem xét và giảm nhẹ cho bị cáo; mặc dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên nhưng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Đoàn V;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HS-ST ngày 27-01-2021 của Tòa án nhân dân huyện L.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Dương Đoàn V 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Dương Đoàn V vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí: Bị cáo Dương Đoàn V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về biện pháp tư pháp và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (địa chỉ theo hồ sơ);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện L;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện L;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện L;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện L;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành